

Bản án số: 217/2022/HSPT

Ngày: 16-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường

Các thẩm phán: Ông Trần Quốc Cường

Ông Trương Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Phong, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 183/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Đinh Văn V về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của các bị đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HSST ngày 13/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo:

Đinh Văn V; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/10/1983 tại Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thành phố Đà Nẵng; CMND số: 201455043; cấp ngày 25/4/2015; Nơi cấp: Công an thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông: Không xác định; Con bà Đinh Thị H; gia đình có 3 anh chị em; Có vợ (đã ly hôn) và 03 con. Tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2021, hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn V: Bà Hoàng Thị D, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Đà Nẵng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/8/2021, Đinh Văn V đi tìm anh Hà Văn N (sinh năm 1971, trú TP Đà Nẵng) để nói chuyện mâu thuẫn giữa hai người. Khi đến nhà anh N, V gặp chị Lê Thị Bích S (sinh năm 1976, vợ anh N), chị S

nói V về nhà để chị sẽ nói chuyện với anh N. Khi V về đến phòng trọ tại 20 Nguyễn Hàng C, phường H thì thấy anh N đang đứng với anh Lê Đình Q (sinh năm 1984) và anh Lê Đình Quốc D (sinh năm 1987) là em vợ của anh N nên V đi đến thì hai bên lời qua tiếng lại gây gổ nhau, anh D và anh Q dọa đánh V thì V chạy vào phòng trọ lấy can nhựa đựng xăng chiết vào 02 chai thủy tinh loại 500ml, cắt vải rồi tẩm xăng và cuốn lại nhét vào miệng chai. Sau đó, V châm lửa vào cuộn vải ở miệng chai và cầm chạy ra đường chỗ anh N đang đứng. Thấy vậy, anh N, anh D và anh Q bỏ chạy thì V ném chai xăng đang cháy trúng vào phía sau cổ anh Q, chai xăng nổ làm lửa bùng lên cháy vùng sau cổ đến vành tai phải, vùng vai trái và lưng, vai, ngực phải, mặt mu ngón 2, 3 và 4 bàn tay trái và mặt mu ngón 1 bàn tay phải của anh Q. Chai xăng còn lại, V ném tiếp về phía nhóm của anh N nhưng không trúng người nào. Thấy anh Q bị thương, anh N và D quay lại dùng tay và cây gỗ đánh V, V bỏ chạy đến Công an phường H trình báo sự việc. Anh Q được mọi người đưa đến Bệnh viện cấp cứu.

Tang vật tạm giữ:

Các mảnh vỡ thủy tinh có bám khói đen.

01 áo thun nam màu trắng, tay áo màu xanh dương đã bị rách có bám khói đen

01 can nhựa có chữ Aquaiina loại 5 lít, bên trong có chứa chất lỏng màu vàng nhạt.

01 con dao dài 30cm cán nhựa màu vàng.

01 áo thun màu xám dùng để lau sàn nhà.

Cơ quan CSĐT tiến hành khám nghiệm hiện trường gần trước số nhà 17 Nguyễn Hàng C, phường H, quận L, TP Đà Nẵng, ghi nhận: trên mặt đường có 01 vùng chất lỏng đã khô, KT 85x60cm có bám dính mẫu vật chất màu đen, gần vị trí này có các mảnh vỡ thủy tinh nằm rải rác trên mặt đường, KT 40x30cm và có 01 cây gỗ KT 45x04cm nằm gần mép lề đường bên phải đường Nguyễn Hàng C; Ở mép lề đường bên trái đường Nguyễn Hàng C có 01 áo thun ngắn tay màu trắng tay áo màu xanh dương đã bị xé rách, (đã tiến hành thu giữ các mảnh vỡ thủy tinh và chiếc áo thun).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1069/C09C-Đ3 ngày 22/9/ 2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng kết luận:

Kết quả chính: Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa các xét nghiệm xác định anh Lê Đình Q bị bỏng do nhiệt độ cao tại vùng cổ đến vành tai phải, vùng vai trái và lưng-vai-ngực phải, mặt mu ngón 2, 3 và 4 bàn tay trái và mặt mu ngón 1 bàn tay phải, đã được điều trị.

Hiện tại, các tổn thương bỏng để lại sẹo như sau:

Sẹo vùng cổ sau đến vành tai phải ảnh hưởng thẩm mỹ: 0,5% diện tích da;

Các sẹo còn lại không ảnh hưởng thẩm mỹ gồm: sẹo vùng vai trái và lưng- vai-ngực phải, sẹo mặt mu ngón II,III, IV bàn tay trái và mặt mu ngón I bàn tay phải, tổng diện tích da bị tổn thương là 5,5%.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể:

Áp dụng Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương bỏng quy định tại thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/ 8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo bỏng như sau:

Sẹo bỏng vùng cổ sau và tai phải ảnh hưởng thẩm mỹ: 07% (Mục III. 1.1 Chương 9);

Phần diện tích bỏng còn lại không ảnh hưởng thẩm mỹ là 5,5%, mỗi 01% diện tích bỏng tương ứng với 01% tỷ lệ tổn thương cơ thể (Mục I.2, Chương 9).

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo bỏng tại thời điểm giám định là 12% (Mười hai phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của anh Lê Đình Q do tác động của nhiệt độ cao tại những vùng tương ứng gây nên.

Kết luận giám định số 1010/C09C-Đ2 ngày 20/8/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng kết luận:

Trên các mảnh vỡ thủy tinh và áo thun gửi giám định đều tìm thấy dấu vết của xăng.

Chất lỏng màu vàng đựng bên trong can nhựa 05 lít có chữ Aqualfina gửi giám định là xăng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HSST ngày 13/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn V phạm tội “*Giết người*”

Về hình phạt: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đinh Văn V 09 (Chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 14/10/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự; phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Đinh Văn V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng khẳng định rằng, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Tuy nhiên trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nhưng Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 9 năm tù là nghiêm khắc, do đó đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn V, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, phía bị hại cũng có một phần lỗi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng, xem xét ý kiến của người bào chữa và quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay bị cáo Đinh Văn V thừa nhận hành vi phạm tội như Toà án cấp sơ thẩm xét xử là đúng, chỉ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Đinh Văn V là người đã thành niên, có đủ khả năng để nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc chế tạo bom xăng ném đốt cháy người khác là nguy hiểm, có khả năng gây chết người nhưng chỉ vì mâu thuẫn với anh Hà Văn N (V trước đây có làm thuê cho anh N) khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/08/2021, sau khi đi tìm anh N để giải quyết mâu thuẫn không gặp, khi đi đến trước số nhà 17 Nguyễn Hàng C, phường H, quận L, TP Đà Nẵng thấy anh N đứng cùng anh Lê Đình Q và Lê Đình Quốc D (đều là em vợ của anh N), giữa 2 bên có xảy ra lời qua tiếng lại bị cáo đã ngay lập tức chạy vào phòng trọ của mình chế tạo 2 chai bom xăng,

Sau đó đốt cháy và dùng 1 chai bom xăng ném trúng vào vùng cổ phía sau người anh Q, chai còn lại bị cáo ném về hướng anh N và anh D nhưng không trúng ai, lúc này anh N và anh D quay lại đuổi đánh bị cáo và cùng mọi người dập tắt lửa đưa anh Q đi cấp cứu tại Bệnh viện. Hậu quả: anh Q bị bỏng do nhiệt độ cao tại vùng cổ phía sau đến vành tai phải; vùng vai trái và vùng lưng - vai-ngực phải; mặt mu ngón 2, 3 và 4 bàn tay trái và mặt mu ngón 1 bàn tay phải; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do sẹo bỏng của anh Lê Đình Q là 12%.

Với hành vi phạm tội đó, Toà án nhân dân TP Đà Nẵng xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo tình tiết định khung “Phạm tội có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Đinh Văn V, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây hậu quả thương tích đối với người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo bị xét xử về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng, tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như: ngay sau khi thực hiện hành vi của mình bị cáo đã đến Công an phường H để đầu thú và trình báo sự việc; trong quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi và hậu quả do mình gây ra; hậu quả chết người chưa xảy ra nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt; sau khi gây án bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, được bị hại bãi nại về phần trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt; hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo được địa phương xác nhận; bị cáo có trình độ học thức thấp, học đến lớp 4 nhưng không biết đọc, biết viết; hiện bị cáo còn nuôi con nhỏ. Mặt khác, trong vụ án này, phía người bị hại cũng có một phần lỗi nhưng Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 năm tù là nghiêm khắc.

Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tại phiên toà phúc thẩm và ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết 236/1016/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí Toà án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn V, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt. Đinh Văn V 08 (Tám) năm tù, về tội “ Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 14/10/2021.

Về án phí phúc thẩm hình sự: Bị cáo Đinh Văn V không phải chịu .

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Công an Tp. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, Phòng HCTP, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Cường